

Thanh Miện, ngày 25 tháng 06 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN QUYẾT TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo quyết định số: 01/QĐ-HT ngày 25 tháng 6 năm 2025)
(Dùng cho đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,
Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo được duyệt	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số liệu quyết toán được duyệt chi từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5-4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
I	Số thu phí, lệ phí	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
1	Lệ phí				
2	Học phí	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
1	Chi sự nghiệp	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		0	0	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
1	Lệ phí				
2	Học phí	517.827.886	506.988.386	10.839.500	0
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	7.506.820.000	7.506.820.000		
1	Nguồn ngân sách trong nước	7.506.820.000	7.506.820.000		
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7.506.820.000	7.506.820.000	0	0
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.047.003.500	7.047.003.500	0	0
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	459.816.500	459.816.500		0



4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0	0
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0	0	0
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0	0	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0	0
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0	0	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0	0	0
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0	0	0
11	Nguồn vốn viện trợ	0	0	0	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0	0	0	0

MISA Mimosa.NET 2020

Kế toán

Phuong

Vũ Thị Phương

MISA Mimosa.NET 2020

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Xuân Quỳnh
Nguyễn Xuân Quỳnh

